

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG
Số: 31/2023/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Tam Bình, ngày 21 tháng 08 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NH SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 08 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2023/TLST – DS ngày 28 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nh sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: 1/Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

(Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Định Thành – Tổng cục VIII – Bộ công an).

2/Ông **Võ Văn Việt**, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp C, xã D, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/Chị **Nguyễn Thị Cẩm H**, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

2/Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1954

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

3/Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1954

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho ông T: Ông Nguyễn Hoàng Đ – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Long (Theo xác nH ngày 06/07/2023).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị M có trách nhiệm trả ông Nguyễn Văn H số tiền là 105.000.000đ (*Một trăm lẻ năm triệu đồng*) và 15 (*Mười lăm chỉ*) vàng 24K.

Ông Nguyễn Văn H có trách nhiệm trả lại cho bà Nguyễn Thị M 01 (*Một*) Giấy chứng nH quyền sử dụng đất thửa 118, diện tích 3.252,8m², loại đất trồng lúa nước, tọa lạc tại ấp 8, xã Hòa Hiệp, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 01/04/2015 và phần đất thuộc tách thửa 118-1, diện tích 2.206,9m², loại đất trồng lúa nước, thuộc tờ bản đồ số 20, tọa lạc tại ấp 8, xã Hòa Hiệp, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long có kích thước hình thể qua các mốc 1, 2, 3, 4, 5, 1 (*Có trích đo hiện trạng khu đất kèm theo*).

2.2. Bà Nguyễn Thị M có trách nhiệm trả bà Lê Thị N, ông Nguyễn Văn T 10 (*Mười chỉ*) vàng 24K.

Bà Lê Thị N, ông Nguyễn Văn T có trách nhiệm trả lại cho bà Nguyễn Thị M phần đất thuộc tách thửa 118-2, diện tích 1.045,9m², loại đất trồng lúa nước, thuộc tờ bản đồ số 20, tọa lạc tại ấp 8, xã Hòa Hiệp, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long có kích thước hình thể qua các mốc 1, 5, 6, 7, 8, 1 (*Có trích đo hiện trạng khu đất kèm theo*).

2.3. *Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, khảo sát đo đạc và định giá tài sản:* Bà Nguyễn Thị M có trách nhiệm trả lại cho ông Nguyễn Văn H số tiền 4.274.592đ (*Bốn triệu, hai trăm bảy mươi bốn nghìn, năm trăm chín mươi hai đồng*).

2.4. *Về án phí:* Bị đơn bà Nguyễn Thị M phải chịu số tiền 3.062.500đ tiền án phí dân sự sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị N phải chịu 700.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng bà N là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí.

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H phải chịu 2.362.500đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ qua số tiền tạm ứng án phí là 4.612.500đ, theo biên lai số 0011263, ngày 28/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình, nên ông H được nH lại số tiền chênh lệch là 2.250.000đ (*Hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nH:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- CCTHADS huyện Tam Bình;
- Dương sự;
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Bảo